**1. Tên sáng kiến được công nhận**: ***“Biện pháp phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Phước”.***

**2. Thông tin đồng tác giả**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Họ và tên** | **Nơi công tác** | **Chức danh** | **Trình độ chuyên môn** | **Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến** |
| 1 | Ông Lê Tiến Hiếu | Sở Tư pháp | Giám đốc | Cử nhân Luật  Thạc sỹ quản lý kinh tế | 40% |
| 2 | Bà Bùi Thị Thanh Thuỷ | Phòng Hành chính tư pháp | Trưởng phòng | Cử nhân Luật | 30% |
| 3 | Ông Lê Trung Hiếu | Phòng Hành chính tư pháp | Phó trưởng phòng | Cử nhân Luật | 30% |

**3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến**: Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước

**4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến**: Nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**5. Ngày áp dụng lần đầu**: 25/9/2020.

**6. Mô tả bản chất sáng kiến**

6.1. Thực trạng giải pháp đã biết:

Hiện nay, việc phối hợp liên ngành về việc giải quyết nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đã được đề cập tới trong một số văn bản quy phạm pháp luật như: Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi. Tuy nhiên, nội dung này chỉ mang tính khung pháp lý chung chung mà chưa có quy định cụ thể từ đó dẫn đến công tác phối hợp còn chưa thực sự hiệu quả. Từ đó công tác phối hợp trong việc giải quyết nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền còn nhiều hạn chế, chưa có chế tài cụ thể nên vẫn còn tình trạng các cơ quan được phối hợp xác minh có văn bản trả lời còn trể hạn so với thời gian quy định; một số cơ quan, đơn vị còn xẩy ra tình trạng không cung cấp thông tin trong việc rà soát, tìm người nhận trẻ làm con nuôi, xác minh hồ sơ của trẻ em bị bỏ rơi được cho làm con nuôi nước ngoài….

Những tồn tại nêu trên được xuất phát từ nguyên nhân khách quan là do thiếu thể chế quy định trách nhiệm phối hợp liên ngành của các cơ quan, đơn vị như Sở Lao động, thương binh và xã hội, Công an tỉnh, cơ sỡ nuôi dưỡng, UBND cấp xã… các nội dung này chưa được quy định chặt chẽ trong Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như chưa bao quát hết trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.

6.2. Bản chất sáng kiến

Trên cơ sở Hướng dẫn số 326/BTP-PL&QLCNTN ngày 01/7/2020 của Cục Nuôi con nuôi - Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn xây dựng Quy chế phối hợp liên ngành trong giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và tham khảo một số tỉnh, thành phố khác có công tác hộ tịch nổi bật như Đà Nẵng, Bình Dương, Hà Nội…, nhóm tác giả đã tham mưu xây dựng và trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phối hợpliên ngành trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài tiến hành lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan theo đúng quy định.

Sáng kiến trong công tác phối hợp liên ngành trong phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài được bố cục theo hình thức của một văn bản hành chính thông thường. Nội dung được chia làm 4 phần. Theo đó:

***- Phần thứ nhất*:** Bao gồm những nội dung quy định chung phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; nguyên tắc và hình thức phối hợp. Theo đó phần thứ nhất đã nêu bật nội dung gồm:

*Phạm vi điều chỉnh:* phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

*Đối tượng áp dụng:* Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Y tế, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Công an tỉnh,Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ sở nuôi dưỡng…, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Uỷ ban nhân dân cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan trong giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.

*Nguyên tắc phối hợp:* Tuân thủ quy định của pháp luật về nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài và các điều ước quốc tế về nuôi con nuôi mà Việt Nam là thành viên.Không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan có liên quan. Phối chủ động, thường xuyên, chặt chẽ và kịp thời.

*Hình thức phối hợp:* Trao đổi ý kiến trực tiếp hoặc cung cấp thông tin bằng văn bản theo giữa cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp.Tổ chức họp liên ngành.Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết.Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành.

***- Phần thứ hai:*** Quy định cụ thể về nội dung phối hợp trong giải quyết nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài, cụ thể:

**Phối hợp trong việc lập biên bản trẻ em bị bỏ rơi**

-Ủy ban nhân dân cấp xã nơi phát hiện trẻ em bị bỏ rơi có trách nhiệm:

Tổ chức lập biên bản về việc trẻ em bị bỏ rơi ngay sau khi nhận được thông báo từ người phát hiện trẻ bị bỏ rơi hoặc Thủ trưởng cơ sở y tế tại cơ sở y tế nơi trẻ em bị bỏ rơi. Biên bản được lập thành hai bản, một bản lưu tại cơ quan lập, một bản giao cá nhân hoặc tổ chức tạm thời nuôi dưỡng trẻ và phải được người lập, những người phát hiện trẻ bị bỏ rơi, người làm chứng (nếu có) ký tên và đóng dấu xác nhận của cơ quan lập.

Tìm người hoặc tổ chức tạm thời chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em. Nếu có cá nhân, gia đình cư trú tại địa bàn của xã/phường/thị trấn đăng ký nhận chăm sóc thay thế trẻ em thì lựa chọn gia đình, cá nhân nhận chăm sóc thay thế, quyết định giao, nhận trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế theo quy định của Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Trẻ em. Trường hợp trên địa bàn xã/phường/thị trấn không có cá nhân, gia đình nào đăng ký nhận chăm sóc thay thế hoặc tạm thời nuôi dưỡng trẻ em thì Ủy ban nhân dân cấp xã tiến hành lập hồ sơ chuyển trẻ em vào cơ sở nuôi dưỡng theo quy định tại khoản 2 Điều 40 Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về việc thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội.

Niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân trong 7 ngày liên tục về việc trẻ bị bỏ rơi theo quy định tại Điều 14 Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch.

Thông báo cho cá nhân, tổ chức đang tạm thời nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em để tiến hành đăng ký khai sinh cho trẻ em khi hết thời hạn niêm yết, không có thông tin về cha, mẹ đẻ của trẻ.

- Cơ sở y tế nơi trẻ em bị bỏ rơi có trách nhiệm:

Thực hiện nghiêm túc việc cấp các giấy tờ về sự kiện sinh đúng theo quy định của pháp luật đối với trẻ em sinh ra và bị bỏ rơi tại cơ sở y tế để tránh tình trạng làm giả hồ sơ của trẻ em bị bỏ rơi.

Thủ trưởng cơ sở y tế có trách nhiệm thông báo về việc trẻ em bị bỏ rơi cho cơ quan có thẩm quyền sau khi phát hiện trẻ em bị bỏ rơi tại cơ sở y tế.

Cung cấp đầy đủ thông tin giấy tờ, tài liệu có liên quan đến tình trạng nhân thân của trẻ em bị bỏ rơi theo hồ sơ ban đầu tại cơ sơ y tế.

**Phối hợp trong việc rà soát, tìm người nhận trẻ em làm con nuôi**

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã:

Hàng tháng rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi đối với các trường hợp trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định của pháp luật trên địa bàn.

Nếu có cá nhân, gia đình cư trú ngay tại địa phương nhận trẻ em làm con nuôi thì Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, giải quyết hoặc hướng dẫn giải quyết việc nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật.

Trường hợp trẻ em bị bỏ rơi không có người dân cư trú tại địa phương nhận làm con nuôi thì Uỷ ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ đưa trẻ em vào cơ sở TGXH theo quy định tại khoản 2 Điều 40 của Nghị định số 103/2017/NĐ-CP, kèm theo xác nhận không có người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi.

- Trách nhiệm của Cơ sở nuôi dưỡng:

Đánh giá việc trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng cần được nhận làm con nuôi, lập danh sách trẻ em cần được chuyển hình thức chăm sóc thay thế ở cơ sở nuôi dưỡng đến gia đình nhận trẻ em làm con nuôi theo quy định tại Điều 45 Nghị định số 56/2017/NĐ-CP.

Lập hồ sơ trẻ em bao gồm các giấy tờ, tài liệu theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 32 của Luật Nuôi con nuôi, xin ý kiến của cơ quan chủ quản.

**Phối hợp trong việc xác minh hồ sơ của trẻ em bị bỏ rơi được cho làm con nuôi nước ngoài**

- Trách nhiệm của Sở Tư pháp:

Đề nghị Công an tỉnh xác minh nguồn gốc trẻ em đối với các trường hợp trẻ em bị bỏ rơi được cho làm con nuôi nước ngoài; tình hình an ninh trong việc thực hiện việc cho nhận nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài. Công văn đề nghị cần nêu rõ ràng, cụ thể nội dung cần xác minh.

- Trách nhiệm của Công an tỉnh:

Xác minh và trả lời bằng văn bản trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp. Nội dung trả lời xác minh của Công an tỉnh cần nêu rõ nguồn gốc trẻ em bị bỏ rơi, không xác định được cha, mẹ đẻ, thông tin an ninh và các thông tin khác có liên quan. Trường hợp xác định được cha, mẹ đẻ của trẻ em thì nêu rõ họ, tên, nơi cư trú của cha, mẹ đẻ của trẻ em để Sở Tư pháp tiến hành thủ tục lấy ý kiến của những người liên quan về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài.

Rút ngắn tối đa thời hạn xác minh nguồn gốc của trẻ em bị bỏ rơi thuộc diện quy định tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 24/2019/NĐ-CP để tạo điều kiện cho trẻ em khuyết tật, mắc bệnh hiểm nghèo sớm tìm được gia đình thay thế ở nước ngoài và được chữa trị, chăm sóc sức khỏe trong điều kiện y tế hiện đại.

Phối hợp với Sở Tư pháp trong trường hợp cần tiếp tục xác minh bổ sung về nguồn gốc của trẻ em và các nội dung khác có liên quan.

**Phối hợp trong việc lấy ý kiến cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài đối với trẻ em bị bỏ rơi**

- Trách nhiệm của Sở Tư pháp:

Trường hợp trẻ em bị bỏ rơi mà Công an tỉnh xác minh được thông tin về cha, mẹ đẻ và Sở Tư pháp liên hệ được với cha, mẹ đẻ thì Sở Tư pháp tiến hành lấy ý kiến của cha, mẹ đẻ trước khi xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi.

Trường hợp không thể liên hệ được với cha, mẹ đẻ và có văn bản của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cha, mẹ đẻ cư trú xác nhận về việc cha, mẹ đẻ đã bỏ đi khỏi địa phương, không rõ nơi cư trú hiện tại, thì Sở Tư pháp niêm yết tại trụ sở Sở Tư pháp trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được kết quả xác minh, đồng thời có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của cha, mẹ đẻ niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã về việc cho trẻ em làm con nuôi.

- Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã:

Theo đề nghị của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của cha, mẹ đẻ của trẻ em có trách nhiệm niêm yết về việc trẻ em được cho làm con nuôi tại trụ sở. Thời hạn niêm yết là 60 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp. Hết thời hạn 60 ngày, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo lại Sở Tư pháp về kết quả niêm yết.

**Phối hợp trong việc xác nhận trẻ em đủ điều kiện cho làm con nuôi nước ngoài**

- Trách nhiệm của Sở Tư pháp:

Trường hợp trẻ em có đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài, Sở Tư pháp phải có văn bản xác nhận đối với từng trường hợp cụ thể. Việc xác nhận trẻ em có đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài phải bảo đảm trẻ em đáp ứng đủ các yêu cầu về độ tuổi, đối tượng được nhận đích danh, đối tượng phải thông qua thủ tục giới thiệu; hồ sơ phải có đủ các giấy tờ hợp lệ.

Trong trường cần thiết, Sở Tư pháp có văn bản xin ý kiến các cơ quan, tổ chức có liên quan trước khi xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài theo diện đích danh theo khoản 2 Điều 1 Nghị định số 24/2019/NĐ-CP hay phải thông qua thủ tục giới thiệu.

Sau khi trẻ em được xác nhận đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài, Sở Tư pháp gửi Cục Con nuôi văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện được cho làm con nuôi nước ngoài, văn bản xác minh của Công an cấp tỉnh đối với trường hợp trẻ em bị bỏ rơi, văn bản lấy ý kiến của cha, mẹ đẻ hoặc người giám hộ và ý kiến của trẻ em từ đủ chín tuổi trở lên về việc đồng ý cho trẻ em làm con nuôi; trường hợp trẻ em đang sống tại cơ sở nuôi dưỡng thì phải có văn bản lấy ý kiến của Giám đốc cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi.

**Phối hợp trong việc giới thiệu trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng làm con nuôi người nước ngoài**

- Việc giới thiệu trẻ em không thuộc diện quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 24/2019/NĐ-CP làm con nuôi người nước ngoài phải bảo đảm các căn cứ để giới thiệu trẻ em làm con nuôi người nước ngoài quy định tại Điều 35 Luật Nuôi con nuôi và thực hiện như sau:

Trường hợp họp liên ngành thì thành phần gồm Giám đốc hoặc Phó giám đốc Sở Tư pháp (Chủ trì cuộc họp), đại diện Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, đại diện Lãnh đạo Sở Y tế, đại diện Lãnh đạo Công an cấp tỉnh, đại diện Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đại diện Lãnh đạo cơ quan chủ quản cơ sở nuôi dưỡng, đại diện Ban Giám đốc cơ sở nuôi dưỡng có trẻ em được giới thiệu làm con nuôi nước ngoài. Trong trường hợp cần thiết, Sở Tư pháp có thể mời chuyên gia y tế, tâm lý, gia đình, xã hội tham gia ý kiến để liên ngành xem xét tư vấn việc giới thiệu trẻ em làm con nuôi người nước ngoài.

Sở Tư pháp có trách nhiệm gửi cho các đại biểu tham gia họp liên ngành ít nhất 03 ngày trước ngày họp phương án giới thiệu trẻ em kèm theo báo cáo đánh giá hồ sơ của trẻ em và hồ sơ của người nhận con nuôi.

Trong cuộc họp, các đại biểu tham gia họp liên ngành cho ý kiến, thảo luận về các phương án giới thiệu trẻ em cho người nhận con nuôi. Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì họp liên ngành tổng hợp ý kiến và kết luận về phương án giới thiệu trẻ em.

Căn cứ vào kết luận của cuộc họp liên ngành, Sở Tư pháp có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương về kết quả giới thiệu trẻ em làm con nuôi người nước ngoài.

- Trường hợp trao đổi ý kiến bằng văn bản thì Sở Tư pháp gửi công văn kèm theo phụ lục báo cáo đánh giá hồ sơ của trẻ em và hồ sơ của người nhận con nuôi cho các cơ quan, ban ngành nêu tại điểm a khoản 1 Điều này đề nghị cho ý kiến về các phương án giới thiệu trẻ em cho người nhận con nuôi.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp, các cơ quan, ban ngành được hỏi ý kiến có văn bản trả lời Sở Tư pháp. Sở Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp, tiếp thu hoặc giải trình ý kiến của các cơ quan, ban ngành hữu quan và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương kết quả giới thiệu trẻ em làm con nuôi.

- Sau khi giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài, Sở Tư pháp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có ý kiến về việc đồng ý hoặc không đồng ý với việc giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài của Sở Tư pháp. Trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý việc giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài, thì trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp báo cáo kết quả giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài cho Cục Con nuôi. Trường hợp không đồng ý với việc giới thiệu của Sở Tư pháp, thì Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo rõ lý do bằng văn bản để Sở Tư pháp tiến hành giới thiệu lại. Sau 03 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh không đồng ý mà Sở Tư pháp không giới thiệu được thì Sở Tư pháp phải gửi trả lại hồ sơ của người nhận con nuôi cho Cục Con nuôi kèm theo văn bản nêu rõ lý do.

***- Phần thứ ba:*** Quy định về trách nhiệm phối hợp của các cơ quan đơn vị như: Sở Y tế, Sở Tài chính, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh …

***- Phần thứ tư:*** Quy định về trách nhiệm thi hành, việc tổ chức thực hiện và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện. Theo đó, trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phản ánh về Sở Tư pháp, để Sở Tư pháp tổng hợp tình hình, báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

**7. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến:**

Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Bình Phước do nhóm tác giả tham mưu theo sáng kiến này đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 2385/QĐ-UBND ngày 25/9/2020, giúp các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống quản lý khác nhau trong tổ chức bộ máy nhà nước có thể chế cụ thể để công tác quản lý nhà nước đạt hiệu quả cao nhất, việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị được tiến hành đồng bộ, chặt chẽ, tình trạng không gửi các văn bản xác minh được hạn chế ở mức thấp nhất.

Sáng kiến đã có một số tính mới nổi bật như sau:

- Thứ nhất: Rút ngắn thời gian trong việc niêm yết, rà soát, phối hợp xác minh để giải quyết nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; đồng thời quy định rõ thời gian thực hiện các thủ tục hành chính. Việc rút ngắn thời gian góp phần không nhỏ trong cải cách thủ tục hành chính của Sở Tư pháp nói riêng và tỉnh Bình Phước nói chung.

- Thứ hai: Quy định cụ thể, rõ ràng thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị như: UBND cấp xã, UBND cấp huyện; Sở Tư pháp; Sở Y tế; Sở Tài chính; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Công an tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh; Cơ sở nuôi dưỡng …

- Thứ ba: Việc quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị được quy định cụ thể hoá theo từng nội dung một cách cụ thể. Theo đó bố cục theo từng nội dung: phối hợp trong việc lập biên bản trẻ em bị bỏ rơi; rà soát, tìm nhận trẻ em làm con nuôi; phối hợp trong việc xác minh …

- Thứ tư: Đã tham mưu UBND tỉnh quyết định hình thức phối hợp liên ngành trong công tác tham mưu việc giới thiệu trẻ em ở cơ sở nuôi dưỡng làm con nuôi người nước ngoài bảo đảm chặt chẽ, khác quan, phù hợp như cầu và lợi ích tốt nhất cho trẻ em, việc phối hợp này được thực hiện thông qua họp liên ngành hoặc lấy ý kiến bằng văn bản hoặc cả hai hình thức trên tuỳ vào từng trường hợp cụ thể.

- Thứ năm: Tỉnh Bình Phước là một trong các tỉnh, thành phố ban hành Quy chế phối hợp liên ngành trong giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoàingoài theo các quy định của Nghị định 24/2019/NĐ-CP sớm nhất, điều này đã kịp thời quy định cụ thể trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị có liên quan nhằm thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài.

Qua kiểm tra trên hệ thông đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử (Phần mềm của Bộ Tư pháp), Sở Tư pháp cho biết, kết quả đăng ký nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đã khắc phục được những tồn tại, hạn chế nhất định mà trước khi quy chế này được ban hành như: thời gian giải quyết, việc trả lời xác minh tại các cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến; đến nay chưa có hồ sơ nào trể hạn theo quy định của pháp luật./.